

Bản án số: **257/2020/HS-ST**
Ngày: **29/09/2020**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng Hạnh**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Xuân Tiền**

2. Bà **Nguyễn Thị Bắc**

T ký phiên tòa: Bà **Phạm Hồng Hà** – T ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Kim Huê – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 09 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 246/TLST-HS ngày 27 tháng 08 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 250/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 09 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 71/2020/QĐ-HPT ngày 21/9/2020 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN TRÁC N ; sinh năm 1975; HKTT: xã N, huyện Phú Xuyên, Hà Nội; Nơi ở: Tổ Z, phường T, Long Biên, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông Nguyễn Văn C (sinh năm 1939) và bà Tạ Thị T (sinh năm 1945); gia đình có 3 anh chị em, bị cáo là con lớn; có 2 con (con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2007). Theo Danh chỉ bản số 383 ngày 11/06/2020 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị bắt ngày 04/6/2020, hủy bỏ tạm giữ ngày 12/6/2020 hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

2. VƯƠNG THỊ H ; sinh năm: 1970; HKTT và chỗ ở: Tổ B, phường T, Long Biên, Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/10; con ông: Vương Văn Chuyên (sinh năm 1920) và con bà: Kiều Thị S (sinh năm 1926); gia đình có 7 anh chị em, bị cáo là con út; chồng: Nguyễn Văn M (sinh năm 1966); Có hai con (con lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1991). Theo Danh chỉ bản số 380 ngày 11/06/2020 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo không có tiền án, tiền sự; Bị bắt ngày 04/6/2020 hủy bỏ tạm giữ ngày 12/6/2020 hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

3. ĐINH THỊ O ; sinh năm: 1958; HKTT và chỗ ở: Tổ B, phường T, Long Biên, Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp:

Lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/10; con ông: Đinh Văn D (sinh năm 1932) và con bà Đỗ Thị B (sinh năm 1934); gia đình có 6 anh chị em, bị cáo là thứ 2; bị cáo có chồng là Vũ Tiến M (sinh năm 1960); có 01 con (sinh năm 1998). Theo Danh chỉ bản số 381 ngày 11/06/2020 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo không có tiền sự, có: 01 tiền án: Bản án số: 635/HSST ngày 13/5/1999 Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 15 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2010. Xác Minh tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm bị cáo chưa nộp án phí hình sự 50.000 đồng và khoản tiền phạt 20.000.000đồng (chưa được xóa án tích). Bị cáo phạm tội lần này là tái phạm. Bị bắt ngày 04/06/2020 hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

4. TRẦN THỊ T ; sinh năm: 1978; HKTT và chỗ ở: Tổ B, phường T, Long Biên, Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; con ông: Trần Quang D (sinh năm 1946) và con bà Ngô Thị T (sinh năm 1950); gia đình có 2 chị em, bị cáo là con thứ nhất; có chồng là Đặng Quang Th (sinh năm 1966); có 2 con (lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2005). Theo Danh chỉ bản số 382 ngày 11/06/2020 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị bắt ngày 04/6/2020 hủy bỏ tạm giữ ngày 12/6/2020 hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 04/06/2020, Đội CSHS - Công an quận Long Biên, Hà Nội, bắt quả tang Nguyễn TRÁC N đang giao nhận bằng cấp lô đề của Vương Thị H tại số 108 phố Thanh Am, phường T ợng Thanh, quận Long Biên, Hà Nội. Cùng thời gian trên, tổ công tác của Công an quận Long Biên kiểm tra phát hiện tại số 20 ngõ 638 phường Đức Giang, Long Biên, Hà Nội: Đinh Thị O đang bán sô lô, sô đề cho Nguyễn Hữu Hòa với tổng số tiền 710.000 đồng (Bảy trăm mười nghìn đồng).

Ngoài ra Cơ quan điều tra còn kiểm tra hành chính tại số 104 Phố Thanh Am, T ợng Thanh, Long Biên, Hà Nội, phát hiện Trần Thị T đang tập hợp 02 bằng cấp lô đề của các con bạc đánh trực tiếp với T và đánh bạc qua gửi tin nhắn điện thoại trong ngày 04/06/2020.

*** Tang vật thu giữ:**

- Thu giữ của Nam: 01 bằng cấp ghi các số lô, sô đề trên tờ giấy khổ A4 ngày 04/6/2020; 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng bạc;

- Thu giữ của Vương Thị H : 01 quyển sổ ghi kết quả xổ sô miền Bắc; 01 điện thoại Nokia đen trắng; Sô tiền 8.595.000đồng; 01 bằng tích kê ghi sô lô, sô đề trên khổ giấy A4 đề ngày 03/6/2020 viết qua giấy than; 01 bằng tích kê ghi sô lô, sô đề trên khổ giấy A4 đề ngày 04/6/2020 viết qua giấy than.

- Thu giữ của O : 01 bằng cấp ghi các sô lô sô đề; 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu xám; Sô tiền 2.150.000đồng.

- Thu giữ của T : 02 bằng cấp lô đề (01 bằng cấp chính trên tờ giấy khổ A4 và một bản sao qua giấy than); Sô tiền 19.600.000đồng; 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng.

- Thu giữ của Hòa: 01 tích kê ghi các số lô, đề

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Nguyễn TRÁC N khai nhận: Bản thân Nam không có nghề nghiệp ổn định nên Nam nhận thu bảng số lô, số đề của Vương Thị H và Đinh Thị O, Trần Thị T. Nam thống nhất với các T ký ghi lô đề sẽ thu 22.000đồng/1điểm, đề 85%, lô xiên 80%. Hàng ngày Nam trực tiếp đi thu các bảng cấp số lô, đề rồi mang về nhà tại số 33 tổ 25 phường T ọng Thanh, quận Long Biên, Hà Nội để giữ lại, tính toán thắng thua. Hình thức chơi số lô số đề như sau: Nếu số đề khách mua trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt tại kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở T ọng cùng ngày thì Nam phải trả cho khách số tiền gấp 80 lần số tiền khách đã bỏ ra để mua. Đối với số lô, lô xiên đặt cược trùng với 02 số cuối của các giải trong kết quả xổ số kiến thiết miền bắc mở T ọng cùng ngày Nam phải trả cho khách số tiền tương ứng là 80.000 đồng (Tám mươi nghìn)/1điểm lô T ọng, Lô xiên hai trả gấp 10 lần, lô xiên ba trả gấp 40 lần, lô xiên 4 trả gấp 100 lần. Nếu khách thua thì Nam được hưởng lợi toàn bộ số tiền đã thu của các T ký số lô, số đề.

Ngày 04/06/2020, Nam đã thu một bảng cấp số lô, đề của O đánh bạc với các con bạc với số tiền là: **4.686.700đồng** (Bốn triệu sáu trăm tám sáu nghìn bảy trăm) rồi mang về nhà để, Nam tiếp tục đi ra nhà H để thu bảng cấp số lô, đề. Khi Nam đang giao nhận bảng cấp số lô, số đề với H thì bị Cơ quan công an bắt quả tang. Số tiền thực tế Nam thu bảng cấp số lô, số đề của H là: 10.087.350đồng. Tổng số tiền đánh bạc Nam thu của các T ký (O, H) là: 14.774.700đồng. Ngoài ra Nam còn khai nhận ngày 03/6/2020 có thu của H 01 bảng cấp số lô, số đề với số tiền thực tế là: 15.223.000đồng. Tối ngày 03/6/2020 số tiền trúng T ọng là: 5.680.000đồng, số tiền Nam được hưởng lợi từ việc thu số lô, số đề ngày 03/6/2020 là: 9.543.000đồng. Tổng số tiền Nam phải chịu trách nhiệm hình sự ngày 03/6/2020 là: **20.903.000đồng** (Hai mươi triệu chín trăm linh ba nghìn). Trong đó có 5.680.000đồng là tiền trúng T ọng tối ngày 03/6/2020). Cũng tại Cơ quan điều tra Nam còn khai nhận: Nam nhận bảng cấp lô đề của H, O, T từ khoảng cuối tháng 5/2020 đến ngày 03/6/2020 nhưng do không còn lưu giữ bảng cấp và số tiền thắng thua từng ngày, Nam chỉ còn nhớ thu 01 bảng cấp của H ngày 03/6/2020. Tổng số tiền H, O chuyển bảng lô, đề cho Nam trong 02 ngày 03,04/6/2020 là 35.677.700đồng.

Tại Cơ quan điều tra Vương Thị H khai nhận: Bản thân không có nghề nghiệp nên mở quán nước và bán số lô, số đề ở số 108 phố Thanh Am, phường T ọng Thanh, quận Long Biên, Hà Nội. Hàng ngày H mở hàng bán nước và bán các số lô, số đề cho các con bạc. Sau đó ghi các số lô, số đề vào tờ giấy khổ A4 rồi chuyển bảng lô đề cho Nguyễn TRÁC N để hưởng chênh lệch. H bán số lô cho các con bạc với giá 23.000đồng/1 điểm chuyển cho Nam 22.000đồng/1 điểm hưởng chênh lệch 1000đồng/1 điểm, số đề chuyển 85% hưởng lợi 15 %, Lô xiên chuyển 80% hưởng chênh lệch 20%. Khoảng 18 giờ ngày 04/06/2020, H bán hàng nước và bán số lô đề cho các con bạc được tổng số tiền: 10.860.000 đồng (Mười triệu tám trăm sáu mươi nghìn), H ghi các số lô, số đề ra tờ giấy A4 để chuyển bảng cho Nam. Khi H đang chuyển bảng cấp lô đề cho Nam tại quán nước của H thì bị cơ quan Công an bắt giữ. Ngoài ra H còn khai ngày 03/06/2020 H có ghi số lô, số đề được: 16.321.000đồng, tối ngày 03/6/2020 trúng T ọng được 5.680.000đồng. Tổng số tiền H phải chịu trách nhiệm hình sự

ngày 03/6/2020 là 22.001.000đồng (Hai hai triệu không trăm linh một nghìn). Thực tế H gửi cho Nam số tiền là: 20.903.000đồng. Ngày 03/6/2020 H được hưởng lợi trong việc bán số lô, số đề là: 1.098.000đồng. Tại Cơ quan điều tra H còn khai nhận bán số lô, số đề từ cuối tháng 5/2020 đến ngày 02/6/2020 và chuyển bảng cho Nam nhưng do số tiền ít và đã để thất lạc các bảng cấp nên không nhớ thắng thua thế nào và bán cho bao nhiêu người tên tuổi địa chỉ thế nào H không biết. Kiểm tra điện thoại của H còn lưu tin nhắn đánh bạc với Dương Minh Hải ngày 01/6/2020 là 1.000.000đồng, còn tin nhắn ngày 04/6/2020 Hải nhắn cho H để đánh số lô, số đề là 1.000.000đồng nhưng H không chấp nhận tin nhắn của Hải ngày 04/6/2020. Tổng số tiền H tổ chức đánh bạc (bán số lô, số đề) của các ngày 03,04/6/2020 là 32.861.000đồng. Số tiền H phải chịu trách nhiệm hình sự là: 32.861.000đồng. Cơ quan điều tra giữ của H số tiền 8.595.000đồng (Tám triệu năm trăm chín năm nghìn) H khai trong đó có 3.595.000đồng là tiền H bán số lô, số đề còn lại 5.000.000đồng là tiền chi tiêu cá nhân của H.

Tại Cơ quan điều tra Đinh Thị O khai nhận: Bản thân không có nghề nghiệp nên mở quán nước và bán số lô, số đề ở số 20 ngõ 638 phường Đức Giang, Long Biên, Hà Nội rồi chuyển bảng lô đề cho Nam để hưởng chênh lệch. O bán số lô cho các con bạc với giá 23.000đồng/1điểm chuyển cho Nam 22.000đồng/1điểm hưởng chênh lệch 1000đồng/1điểm, số đề chuyển 85% hưởng lợi 15 %, Lô xiên chuyển 80% hưởng chênh lệch 20% Quá trình ngồi bán số lô, số đề cho khách có Nguyễn Hữu Hòa tới mua lô $(12,57,72) \times 10\text{điểm} = 30\text{điểm}$, đề '14' $\times 10.000\text{đồng}$, lô xiên $(12,57) \times 10.000\text{đồng}$ với tổng số tiền: 710.000đồng (Bảy trăm mười nghìn), O thu tiền và ghi tích kê cho Hòa, Hòa cầm tích kê và ngồi uống nước tại quán của O. Khi O và Hòa đang ngồi tại quán nước của O thì bị Cơ quan công an kiểm tra bắt giữ. Tổng số tiền O bán số lô, số đề ngày 04/6/2020 là **5.116.000đồng** (Năm triệu một trăm mười sáu nghìn). Khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày O đã chuyển bảng cấp ghi số lô, số đề đó cho Nam với số tiền thực tế là: 4.686.700đồng. Ngoài ra O còn khai nhận O nhận bán số lô, số đề rồi chuyển bảng cho Nam từ ngày 02/6/2020 đến ngày 03/6/2020 nhưng không còn lưu giữ bảng cấp vì vậy không nhớ thắng thua thế nào và bán cho bao nhiêu người, tên tuổi địa chỉ ở đâu O không biết. Số tiền 2.150.000đồng bị thu giữ là số tiền O bán số lô, số đề mà có.

Tại Cơ quan điều tra Trần Thị T khai nhận: Bản thân không có nghề nghiệp nên đồng ý làm T ký bán số lô, số đề để chuyển bảng cho Nam, hưởng chênh lệch. T bán số lô cho các con bạc với giá 23.000đ/1điểm T thống nhất với Nam sẽ chuyển bảng cấp lô đề cho Nam với giá 22.000đồng/1điểm lô, đề 85%, lô xiên 80%. Hàng ngày T ngồi bán số lô, đề tại 104 phố Thanh Am, phường T ọng Thanh, Long Biên, Hà Nội rồi chuyển bảng lô đề cho Nam Khoảng 18 giờ ngày 04/06/2020, T đang tập hợp bảng cấp số lô đề bán được cho các con bạc trên tờ giấy khổ A4 để chuẩn bị giao cho Nam đến nhận. Khi T chưa kịp giao nhận bảng cấp số lô đề trên cho Nam thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt giữ. Thống kê tổng số tiền đánh bạc trong bảng các lô đề ngày 04/6/2020 của T là: 10.985.000đồng. Cơ quan điều tra thu giữ của T số tiền 19.600.00đồng trong đó có 10.985.000đồng là tiền T bán số lô, số đề, số tiền 8.615.000đồng còn lại là tiền chi tiêu cá nhân của T. Ngoài ra T còn khai bán số lô, số đề từ đầu tháng sáu đến ngày 03/6/2020 chuyển bảng cho Nam nhưng không còn lưu giữ bảng

cáp vì vậy không nhớ thắng thua thế nào và bán cho bao nhiêu người, tên tuổi địa chỉ ở đâu T không biết.

Tại bản kết luận giám định số 3825/PC09 ngày 25/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hà Nội kết luận.

1. Chữ viết, chữ số trên các mẫu cần giám định (Ký hiệu A1,A2) so với chữ viết, chữ số của Vương Thị H trên mẫu so sánh (Ký hiệu M1) do cùng một người viết ra.

2. Chữ viết, chữ số trên các mẫu cần giám định ký hiệu A3,A4 (trừ phần chữ viết có nội dung “đây là tích kê tôi mua số lô đề của chị O đưa cho tôi Hòa Nguyễn Hữu Hòa” trên mẫu cần giám định ký hiệu A4) so với chữ viết, chữ số của Đinh Thị O trên mẫu so sánh ký hiệu M2 do cùng một người viết ra.

3. Chữ viết, chữ số trên mẫu cần giám định ký hiệu A5 so với chữ viết, chữ số của Trần Thị T trên mẫu so sánh ký hiệu M3 do cùng một người viết ra.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra đối tượng **Nguyễn Hữu Hòa** khai: Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 04/06/2020, Hòa đi bộ ra quán nước số 20 ngõ 638 Ngõ Gia Tự, phường Đức Giang, Long Biên, Hà Nội mua các số lô, số đề của O với tổng số tiền 710.000đồng (Bảy trăm mười nghìn). O đã ghi số lô, số đề vào tích kê để đưa cho Hòa, Hòa cầm tích kê ngồi uống nước nhưng chưa trả tiền đánh bạc cho O thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt giữ.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra đối tượng **Hà Văn Minh** khai: Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 04/06/2020, Minh nhắn tin qua điện thoại ghi số lô 22, 05 mỗi con 25 điểm, với tổng số tiền 1.150.000đồng (Một triệu một trăm năm mươi nghìn) của T. T nhắn tin đồng ý nhận số lô trên. Sau đó đến 18 giờ cùng ngày thì T bị cơ quan công an kiểm tra bắt giữ và Cơ quan công an triệu tập Minh lên làm việc. Minh khai nhận hành vi đánh bạc ghi số lô, số đề nêu trên qua điện thoại với T.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra đối tượng **Dương Minh Hải** khai: Ngày 04/6/2020, Hải nhắn tin qua điện thoại ghi số lô, số đề tổng số tiền là 1.000.000đồng (Một triệu) của H. H không nhận tin nhắn số lô, số đề trên. Ngoài ra Hải còn khai nhận ngày 01/6/2020 có nhắn tin mua số lô, số đề của H hết 1.000.000đồng đều bị thua hết số tiền đó nhưng đã xóa tin nhắn nên cơ quan điều tra không thu thập được, kiểm tra điện thoại của H có tin nhắn đánh bạc của Hải với H ngày 01/6/2020. Hải khai số tiền Hải nhắn tin đánh bạc với H qua điện thoại ngày 01 và 04/6/2020 Hải đều nợ tiền chưa trả cho H.

Đối với Hà Văn Minh dùng số tiền tham gia đánh bạc ngày 04/6/2020 là 1.150.000đồng, Dương Minh Hải dùng số tiền tham gia đánh bạc ngày 01/6/2020 là 1.000.000đồng, Nguyễn Hữu Hòa dùng số tiền tham gia đánh bạc ngày 04/6/2020 là 710.000đồng. Xét hành vi trên của Hà Văn Minh, Dương Minh Hải, Nguyễn Hữu Hòa chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử phạt hành chính theo khoản 1 Điều 26 Nghị định 167/NĐ-CP là có căn cứ.

Đối với các đối tượng mua số lô số đề của H, O, T ngày 04/6/2020 và các đối tượng mua số lô, đề của H ngày 03/6/2020 do H, O, T khai không biết, nhân thân lai lịch và bán cho bao nhiêu người. Vì vậy cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh, làm rõ.

Hành vi mua, bán số lô, số đề của Vương Thị H từ cuối tháng 5/2020 đến 02/6/2020 H khai không nhớ rõ số tiền bán số lô, số đề và số tiền thu lời từ việc

bán số lô, số đề là bao nhiêu, riêng hành vi ngày 01/6/2020 H bán số lô, số đề cho Dương Minh Hải là: 1.000.000đồng Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý hành chính theo Điều 26 Nghị định 167/NĐ-CP là có căn cứ. Còn đối với Đinh Thị O , Trần Thị T từ cuối tháng 5/2020 đến ngày 03/6/2020, H , O , T khai không nhớ rõ số tiền bán số lô, số đề và số tiền thu lời từ việc bán số lô, số đề là bao nhiêu, Cơ quan điều tra cũng không thu thập được tài liệu, chứng cứ vì vậy không có căn cứ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 242/CT-VKS ngày 25/08/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo Nguyễn TRÁC N , Vương Thị H về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015; các bị cáo Đinh Thị O , Trần Thị T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: hành vi của các bị cáo Nguyễn TRÁC N , Vương Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 BLHS; Hành vi của bị cáo Đinh Thị O , Trần Thị T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nam, H , T không có; Bị cáo O phạm tội lần là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được hưởng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 BLHS 2015 đối với bị cáo Trần Thị T xử phạt bị cáo T mức án từ 10-12 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 20-24 tháng.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 BLHS 2015 đối với bị cáo Đinh Thị O xử phạt bị cáo O mức án từ 12-16 tháng tù.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 BLHS 2015 đối với các bị cáo Nguyễn TRÁC N , Vương Thị H ; xử phạt bị cáo Nam từ 20-24 tháng tù; xử phạt bị cáo H từ 18-22 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS năm 2015.

- Đề nghị cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng bạc đã qua sử dụng của Nguyễn TRÁC N , 01 điện thoại Nokia đen trắng đã qua sử dụng của Vương Thị H , 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu xám đã qua sử dụng của Đinh Thị O ; 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng đã qua sử dụng của Trần Thị T ;

- Đề nghị tịch thu sung công số tiền 16.730.000đồng (trong đó có 3.595.000 đồng thu giữ của H ; 2.150.000đồng thu giữ của O ; 10.985.000đồng thu giữ của T);

- Đề nghị buộc bị cáo Nguyễn TRÁC N phải truy nộp số tiền hưởng lợi bất chính từ việc chủ số lô, số đề ngày 03/6/2020 là 9.534.000 đồng;

- Đề nghị buộc bị cáo Vương Thị H phải truy nộp số tiền hưởng lợi bất chính từ việc ghi sổ lô, sổ đề ngày 03/6/2020 là 1.098.000 đồng;
- Đề nghị buộc bị cáo Đinh Thị O phải truy nộp số tiền bán lô, sổ đề ngày 04/6/2020 là 2.966.000 đồng;
- Đề nghị tiêu hủy 01 (một) quyển sổ ghi kết quả xổ số miền Bắc thu giữ của Vương Thị H ;
- Trả lại bị cáo H số tiền 5.000.000đồng; Trả lại bị cáo T số tiền 8.615.000đồng.

Nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là sai, vi phạm pháp luật. Mong HĐXX cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận của các bị cáo Nguyễn TRÁC N , Vương, Vương Thị H , Đinh Thị O , Trần Thị T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; lời khai người làm chứng, vật chứng cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm Sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 03,04/6/2020 tại số 108 Phố Thanh Am, T ợng Thanh, Long Biên, Hà Nội Nguyễn TRÁC N có hành vi tổ chức đánh bạc trái phép dưới hình thức làm chủ lô đề thì bị công an phường T ợng Thanh, Long Biên, Hà Nội phát hiện bắt quả tang. Tổng số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự là: 35.677.700đồng.

Ngày 03,04/6/2020, tại số 108 Phố Thanh Am, T ợng Thanh, Long Biên, Hà Nội Vương Thị H có hành vi Tổ chức đánh bạc trái phép dưới hình thức bán sổ lô, sổ đề thì bị Công an phường T ợng Thanh, Long Biên, Hà Nội bắt quả tang. Tổng số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự là: 32.861.

Ngày 04/6/2020, tại số 20 ngõ 638 phường Đức Giang, Long Biên, Hà Nội, Đinh Thị O có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức bán sổ lô, sổ đề thì bị công an quận Long Biên phát hiện. Tổng số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự là 5.116.000đồng.

Ngày 04/6/2020 , tại số 104 phố Thanh Am, phường T ợng Thanh, Long

Biên, Hà Nội, Trần Thị T có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô, số đề thì bị công an quận Long Biên phát hiện. Tổng số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự là: 10.985.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn TRÁC N , Vương Thị H đã cấu thành tội Tổ chức đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi của bị cáo Đinh Thị O , Trần Thị T đã đủ dấu hiệu cấu thành tội Đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo Nguyễn TRÁC N , Vương Thị H về tội: “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự, truy tố các bị cáo Đinh Thị O , Trần Thị T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[3] Về vai trò của các bị cáo và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn TRÁC N giữ vai trò tổ chức việc đánh bạc thông qua hình thức trực tiếp nhận bằng ghi lô đề của hai T ký O và T và đồng thời Nam cũng trực tiếp nhận chuyển bằng lô đề từ H nên bị cáo phải chịu hình phạt cao hơn các bị cáo khác; Bị cáo Vương Thị H tổ chức đánh bạc cho các con bạc sau đó gom lại chuyển bằng cho Nam để hưởng chênh lệch nên vai trò của bị cáo H thấp hơn của Nam. Các bị cáo Đinh Thị O , Trần Thị T biết rõ việc ghi số lô đề là hình thức đánh bạc bị pháp luật nghiêm cấm nhưng khi được Nam yêu cầu vẫn hám lợi thực hiện, giúp sức cho hành vi tổ chức đánh bạc của Nguyễn TRÁC N nên tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo thấp hơn so với bị cáo Nam và H . Do đó khi lượng hình cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi các bị cáo thực hiện.

[4] Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm trật tự công cộng được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, làm tăng tỷ lệ cờ bạc cá độ trong xã hội phát triển do đó cần thiết phải có những hình phạt tù tương xứng đối với các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Qua phần thẩm vấn và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy đây là vụ án đồng phạm có tổ chức phân công vai trò cụ thể, các bị cáo thu lời bằng hình thức thắng thua theo kết quả xổ số miền Bắc công bố hàng ngày. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có hiểu biết pháp luật, muốn kiếm tiền nhanh chóng, không bằng sức lao động nên đã thực hiện hành vi phạm tội.

- **Xét nhân thân bị cáo Nguyễn TRÁC N** , bị cáo biết việc đánh lô, đánh đề là hình thức cờ bạc bị Nhà nước nghiêm cấm và pháp luật trừng trị nghiêm khắc nhưng vẫn đứng ra tổ chức đánh lô, đánh đề với bị cáo H , O , T là tiếp tay cho tệ nạn cờ bạc, cá độ trong xã hội phát triển. Hội đồng xét xử xem xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả, có nơi cư trú rõ ràng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội

và nhân thân của bị cáo.

- **Xét nhân thân bị cáo Vương Thị H** , bị cáo biết việc đánh lô, đánh đề là hình thức đánh bạc bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn tham gia tổ chức đánh lô đề với bị cáo Nam là tiếp tay cho tệ nạn cờ bạc, cá độ trong xã hội phát triển. Hội đồng xét xử xem xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả, có nơi cư trú rõ ràng; Ông Vương Công Độ (anh trai bị cáo) là T ong binh hạng 4/4 trong kháng chiến chống Mỹ - là người có công với Nhà nước là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

- **Xét nhân thân bị cáo Đinh Thị O** , bị cáo biết việc đánh bạc bị Nhà nước cấm và xử phạt nghiêm khắc nhưng vẫn đồng ý ghi lô, đề thuê cho bị cáo Nam để hưởng chênh lệch là tiếp tay cho tệ nạn cờ bạc trong xã hội phát triển. Nhân thân bị cáo đã có 1 tiền án (chưa được xóa án tích) nên lần phạm tội này là tái phạm, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Hội đồng xét xử xem xét bị cáo tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, số tiền phạm tội không lớn, đã tự nguyện khắc phục hậu quả để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tiền án của bị cáo từ năm 1999, đã chấp hành xong hình phạt năm 2010 chưa được xóa án tích do chưa đóng án phí 50.000 đồng và khoản tiền phạt 20.000.000 đồng (bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện đóng án phí và tiền phạt ngày 17/9/2020 sau ngày vụ án xảy ra và đã được đưa ra xét xử) nên không được chấp nhận là tình tiết giảm nhẹ. Hội đồng xét xử xét áp dụng mức hình phạt tù giam trên mức khởi điểm là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

- **Xét nhân thân bị cáo Trần Thị T** , bị cáo biết việc đánh lô, đánh đề là hình thức đánh bạc bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn đồng ý ghi lô, ghi đề thuê cho bị cáo Nam để hưởng chênh lệch là tiếp tay cho tệ nạn cờ bạc, cá độ trong xã hội phát triển. Hội đồng xét xử xem xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra ông Trần Quang Duyệt (bố đẻ bị cáo) tham gia quân đội có công sức đóng góp bảo vệ đất nước, có nơi cư trú rõ ràng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

Xét các bị cáo đều có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, nghĩ chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo với xã hội mà có thể xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo là phù hợp quy định pháp luật, không gây nguy hiểm cho xã hội và không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nam, H , O đều đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi

phạm tội của bản thân, tự nguyện khắc phục hậu quả nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

* *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo Nam, H, T không có; bị cáo H tái phạm nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

* *Về hình phạt bổ sung*: Xét các bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về các biện pháp tư pháp: Xét thấy, đối với số tiền 30.345.000 đồng (trừ đi số tiền 8.615.000 đồng thu của bị cáo T; 5.000.000 đồng thu của bị cáo H là tiền chi tiêu cá nhân không liên quan đến tội phạm) nên còn lại 16.730.000 đồng thu giữ được của các bị cáo đều là tiền sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Đối với số tiền các bị cáo có được từ việc ghi lô đề nhưng sử dụng vào việc riêng cần truy thu buộc các bị cáo phải nộp lại để sung công.

- Tịch thu sung công số tiền 16.730.000 đồng (trong đó: 3.595.000 đồng thu giữ của H; 2.150.000 đồng thu giữ của O; 10.985.000 đồng thu giữ của T) do liên quan đến hành vi phạm tội;

- Truy thu của bị cáo Nguyễn TRÁC N số tiền 9.534.000 đồng; Bị cáo Vương Thị H 1.098.000 đồng là số tiền thu lời bất chính;

- Bị cáo Đinh Thị O phải truy nộp số tiền bán số lô, số đề ngày 04/6/2020 là 2.966.000 đồng để sung công.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng đã qua sử dụng của Nguyễn TRÁC N;

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Nokia 230 màu đen, vỏ bạc có số Imei: 357730102165371; Imei 2: 357730102165370 đã qua sử dụng của Vương Thị H;

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu xám có số Imei: 35002070559760 đã qua sử dụng của Đinh Thị O;

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng có số Imei: 353330076790439 đã qua sử dụng của Trần Thị T;

- Tịch thu tiêu hủy 01 quyền sở ghi kết quả xổ số miền Bắc thu giữ của Vương Thị H;

[7] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn TRÁC N; Vương Thị H;

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trần Thị T;

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Đinh Thị O .

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn TRÁC N , Vương Thị H phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; các bị cáo Đinh Thị O , Trần Thị T phạm tội “Đánh bạc”;

- **Xử phạt bị cáo Nguyễn TRÁC N 30 (Ba mươi)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **60 (Sáu mươi)** tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn TRÁC N cho Ủy ban nhân dân phường T ợng Thanh, Long Biên, Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- **Xử phạt bị cáo Vương Thị H 28 (Hai mươi tám)** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **56 (Năm mươi sáu)** tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Vương Thị H cho Ủy ban nhân dân phường T ợng Thanh, quận Long Biên, Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- **Xử phạt bị cáo Trần Thị T 12 (Mười hai)** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **24 (Hai mươi tư)** tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Thị T cho Ủy ban nhân dân phường T ợng Thanh, quận Long Biên, Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- **Xử phạt bị cáo Đinh Thị O 12 (Mười hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/06/2020.

3. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 16.730.000 đồng là số tiền các bị cáo có được trong việc ghi sổ lô, số đề (*theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 22/06/2020 tại tài khoản của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên*);

- Buộc bị cáo Nguyễn TRÁC N phải truy nộp số tiền 9.543.000 đồng là tiền thu lời bất chính để sung quỹ Nhà nước;

- Buộc bị cáo Vương Thị H phải truy nộp số tiền 1.098.000 đồng là tiền thu lời bất chính để sung quỹ Nhà nước;

- Buộc bị cáo Đinh Thị O phải truy nộp số tiền bán lô, số đề ngày 04/6/2020 là 2.966.000 đồng;

- Trả lại bị Trần Thị T số tiền 8.615.000 đồng là tiền chi tiêu cá nhân không liên quan đến tội phạm (*theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 22/06/2020 tại tài khoản của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên*);

- Trả lại bị cáo Vương Thị H số tiền 5.000.000 đồng là tiền chi tiêu cá nhân không liên quan đến tội phạm (*theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 22/06/2020 tại tài khoản của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên*);

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng bạc đã qua sử dụng của Nguyễn TRÁC N (*Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/08/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên*);

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Nokia 230 màu đen, vỏ bạc số Imei 1: 357730102165371, Imei 2: 357730101165370 đã qua sử dụng của Vương Thị H (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/08/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên) ;

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu xám Imei: 35002070559760 đã qua sử dụng của Đinh Thị O (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/08/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên);

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng Imei: 353330076790439 đã qua sử dụng của Trần Thị T (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/08/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên);

- Tịch thu, tiêu hủy 01 quyển sổ ghi kết quả xổ số miền Bắc của Vương Thị H Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/08/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban T ờng vụ Quốc hội:

Buộc các bị cáo **Nguyễn TRÁC N , Vương Thị H , Đinh Thị O , Trần Thị T** , mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Trại tạm giam Công an TP Hà Nội;
- UBND phường T ờng Thanh, quận Long Biên
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP/TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Hạnh